



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN (PHỤ LỤC SỐ 2)

LIST OF ACCREDITED TESTS (ANNEX No. 2)

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG
ngày tháng 11 năm 2025 của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng
quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm:	Phòng thử nghiệm
<i>Laboratory:</i>	<i>Laboratory</i>
Tổ chức/Cơ quan chủ quản:	Công ty TNHH Giám định PROQC Việt Nam
<i>Organization:</i>	<i>The Vietnam PROQC Inspection Company limited</i>
Số hiệu/ Code:	VILAS 1459
Chuẩn mực công nhận <i>Accreditation criteria</i>	ISO/IEC 17025:2017
Lĩnh vực :	Hóa
<i>Field:</i>	<i>Chemical</i>
Người quản lý:	Vũ Thị Dung
<i>Laboratory manager:</i>	<i>Vu Thi Dung</i>
Hiệu lực công nhận/ <i>Period of Validation:</i>	Từ ngày /11/2025 đến ngày 17/10/2030
Địa chỉ/ Address:	Tầng 2, tòa nhà Goldenwest, Số 2 Lê Văn Thiêm, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội <i>2nd Floor, Goldenwest Building, No.2 Le Van Thiem, Thanh xuân Ward, Hanoi</i>
Địa điểm/Location:	Thôn Thủy Minh, Phường Bạch Đằng, Thành Phố Hải Phòng <i>Thuy Minh Commune, Bach Dang Ward, Hai Phong City</i>
Điện thoại/ Tel:	0904617828
Email:	Vilas1459.Proqc@gmail.com
Website:	http://www.proqc.vn

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN (PHỤ LỤC SỐ 2)*LIST OF ACCREDITED TESTS (ANNEX No. 2)***VILAS 1459****Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa***Field of testing: Chemical*

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>
1.	Than đá, cốc <i>Hard coal, coke</i>	Xác định độ ẩm toàn phần Phương pháp A2, B2 <i>Determination of total moisture A2, B2 method</i>		TCVN 172:2019 ISO 589:2008
2.		Xác định hàm lượng tro <i>Determination of ash content</i>	Đến/to: 100 %	TCVN 173:2011 ISO 1171:2024
3.		Xác định hàm lượng chất bốc <i>Determination of volatile matter content</i>	0.70%	TCVN 174:2011 ISO 562:2024
4.		Xác định trị số toả nhiệt toàn phần Phương pháp bom đo nhiệt lượng và tính giá trị tỏa nhiệt thực <i>Determination of gross calorific value calorimeter bomb method and calculation of net calorific value.</i>	(52-8500)cal/g cal/g	TCVN 200:2011 ISO 1928:2025
5.		Xác định tổng hàm lượng lưu huỳnh Phương pháp chuẩn độ điện thế <i>Determination of total sulfur content Coulomb titration method</i>	Đến/to: 10%	ISO 20336:2025
6.		Phân tích cỡ hạt bằng sàng <i>Size analysis by sieving</i>	Đến/to: 100 mm	TCVN 251:2018 ISO 1953:2015

Ghi chú/Note:

- International Organization for Standardization
- TCVN: tiêu chuẩn Việt Nam

Trường hợp Công ty TNHH Giám định PROQC Việt Nam cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Công ty TNHH Giám định PROQC Việt Nam phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the The Vietnam PROQC Inspection Company limited that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

